SAO Y; PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO; Thời gian ký: 2024-04-02T11:32:49+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 392/GDĐT
Về việc triển khai Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 1, ngày 01 tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Hiệu trưởng trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc;
- Chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục.

Căn cứ Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về triển khai Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024.

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về triển khai Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024 đến cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng đơn vị triển khai thực hiện./.

(Đính kèm Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở GD&ĐT: P.CTTT;
- UBND Q1: PCT/VX;
- Lưu: VT, TT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Võ Cao Long

SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1; Thời gian ký: 2024-03-28T08:37:11+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 132 /KH-UBND	*Quận 1, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẾN Số: 175
Ngày: 28/3
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

K/g:
- Thầy Long - TP;
- O. Thảo triển khai thực hiện
28/3/2024
TP

KẾ HOẠCH
Hoạt động công tác Dân số năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030 tại Quận 1 giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1120/KH-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về hoạt động công tác Dân số năm 2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân Quận 1 xây dựng và ban hành Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Nỗ lực giải quyết tình trạng mức sinh thấp; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; nâng cao chất lượng dân số; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của Quận 1.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Phấn đấu điều chỉnh mức sinh (tỷ suất sinh thô (+CBR) so với năm 2023 tăng trong khoảng từ 0,3‰ đến 0,5 ‰.

- Điều chỉnh mức sinh (+CBR) so với năm 2023: Tăng **0,5** điểm ‰.

- Tổng số người sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại trong năm **12.025** người.

- Tỷ số giới tính khi sinh: **≤107** số bé trai/100 bé gái sinh ra sống.

- Tăng thêm tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn: **15%** so với năm 2023.

- Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh): **85%**.

- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh): **82%**.

- Tuổi thọ bình quân đạt **76,5** tuổi.

- Quản lý, cập nhật **100%** số bà mẹ mang thai, số trẻ sinh sống thực tế cư trú tại địa bàn.

- Tăng thêm tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm: **15%** so với năm 2023.

- Duy trì và mở rộng hoạt động 08 câu lạc bộ Người cao tuổi giúp người cao tuổi và 08 tổ tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi già yếu neo đơn tại cộng đồng ở 8/10 phường trên địa bàn (tăng 01 câu lạc bộ và 1 tổ tình nguyện tại phường Phạm Ngũ Lão).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với công tác dân số. Ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch đến năm 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thực hiện Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Thành phố và quận 1, trong đó tập trung giải quyết tình trạng mức sinh thấp, già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số.

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai; đầu tư kinh phí, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ đủ năng lực để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác dân số của quận.

Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của cả cộng đồng trong công tác dân số. Thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách từ tập trung vào kế hoạch hóa gia đình sang giải quyết toàn diện các vấn đề quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số.

2. Điều chỉnh mức sinh

Tuyên truyền về lợi ích của việc sinh đủ hai con. Vận động không kết hôn muộn, không sinh con muộn và sinh đủ hai con. Đối tượng tác động chủ yếu là nam, nữ thanh niên chưa kết hôn và các cặp vợ chồng chưa sinh đủ hai con.

Tăng cường công tác truyền thông trên các phương tiện truyền thông, truyền tin của quận, phường để vận động người dân thực hiện thông điệp "Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con" nhằm nỗ lực giải quyết tình trạng mức sinh thấp mang lại lợi ích cho gia đình và xã hội.

Giới thiệu các mô hình hỗ trợ, khuyến khích sinh đủ hai con phù hợp, cụ thể:

- Can thiệp giảm tình trạng kết hôn muộn: tạo môi trường thuận lợi để nam, nữ thanh niên giao lưu, kết bạn, tìm hiểu, hẹn hò và tiến tới hôn nhân; nâng cao hiểu biết về tránh thai, tình dục an toàn, kỹ năng sống.

- Truyền thông về các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai, sinh con, hỗ trợ khám thai, quản lý và theo dõi thai sản, gói dịch vụ sinh đẻ, gói dịch vụ sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không sinh con muộn, mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con và nuôi dạy con tốt, lồng ghép kết hợp cung cấp dịch vụ khám sức khỏe trước khi kết hôn,

sàng lọc ung thư tại cộng đồng và các dịch vụ khác về kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng dân số tại vùng mức sinh thấp, cụ thể:

+ Nội dung vận động tập trung vào lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn muộn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội.

+ Đối tượng: nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, chú trọng các cặp vợ chồng đã sinh 01 con và chưa có ý định sinh thêm con; các đối tượng đặc thù (vị thành niên, thanh niên; người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn).

3. Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

Truyền thông, giới thiệu nhằm đảm bảo mọi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình có chất lượng, gồm cả hỗ trợ sinh sản và dự phòng vô sinh. Nâng cao năng lực, đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo hướng tuyến quận cung cấp tất cả các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tuyến phường cung cấp các biện pháp tránh thai theo quy định, cộng tác viên dân số cung ứng biện pháp tránh thai phi lâm sàng.

Tham gia quản lý chất lượng phương tiện tránh thai, quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý hậu cần, theo dõi quản lý đối tượng.

Giới thiệu các loại hình cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thường xuyên, chú trọng đối tượng khó tiếp cận.

Bảo đảm miễn phí biện pháp tránh thai cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (bao gồm cả các cặp vợ chồng, người đơn thân, vị thành niên, thanh niên); đối tượng bảo trợ xã hội.

Thực hiện các biện pháp thúc đẩy, linh hoạt trong cung cấp dịch vụ lâm sàng tại các cơ sở y tế và phi lâm sàng qua mạng lưới cộng tác viên dân số. Huy động tối đa việc cấp phát phương tiện tránh thai phi lâm sàng tại nhà cho đối tượng có nhu cầu, bảo đảm người dân được tiếp cận các dịch vụ tránh thai trên địa bàn.

Triển khai Quyết định số 718/QĐ-BYT ngày 25 tháng 2 năm 2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030. Triển khai các kế hoạch, mô hình về cung ứng các phương tiện tránh thai thông qua cơ chế xã hội hóa của thành phố, quận để chủ động mở rộng các chủng loại và nâng cao chất lượng các phương tiện tránh thai đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dân.

Triển khai, giới thiệu các mô hình nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ kế hoạch hóa gia đình: hỗ trợ sinh sản, truyền thông can thiệp điều trị sớm một số nguyên nhân dẫn đến vô sinh tại cộng đồng, dự phòng,

tầm soát vô sinh cho nhóm dân số trẻ, can thiệp giảm phá thai ở vị thành niên, thanh niên.

Tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ y tế, dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế cộng đồng, người cung cấp dịch vụ.

4. Mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh và nâng cao chất lượng dân số

4.1. Dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn

Vận động thanh niên thực hiện tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn. Tuyên truyền về lợi ích của tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội và nền tảng kỹ thuật số. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc khám sức khỏe trước khi kết hôn cho các cặp nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn.

Tổ chức tư vấn cộng đồng thông qua cộng tác viên dân số để tiếp cận, vận động thanh niên, tự nguyện đi khám sức khỏe trước khi kết hôn.

Đưa các nội dung truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn vào trong hoạt động của Câu lạc bộ tiền hôn nhân tại 10 phường. Tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản trước khi kết hôn.

4.2. Dịch vụ sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh

Vận động phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; trẻ sơ sinh được thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh.

Tuyên truyền chính sách hỗ trợ chi phí dịch vụ kỹ thuật sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh cho các đối tượng được ngân sách Thành phố hỗ trợ. Các trường hợp thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh không thuộc diện được Nhà nước hỗ trợ (xã hội hóa, tự chi trả) thực hiện theo Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế về quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp và các quy định hiện hành.

Tuyên truyền hoạt động tầm soát, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao sức khỏe, giảm bệnh, tật bẩm sinh của trẻ sơ sinh, nhất là bệnh, tật và tử vong có liên quan đến các yếu tố di truyền.

5. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, mạng xã hội, tạo dư luận xã hội hưởng ứng công tác kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi.

Tuyên truyền nội dung, quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, nâng cao y đức của đội ngũ cán bộ ngành y tế để tránh tình trạng lạm dụng khoa

học - công nghệ thực hiện các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

Thường xuyên tuyên truyền vận động trực tiếp về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh đến từng khu phố, tổ dân phố để hình thành các chuẩn mực, giá trị xã hội mới phù hợp, loại trừ dần nguyên nhân sâu xa của hiện tượng lựa chọn giới tính thai nhi. Tập trung tuyên truyền tại các phường, khu vực đang có xu hướng gia tăng về tỷ số giới tính khi sinh.

6. Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho nhóm dân số đặc thù

Phối hợp Phòng khám sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình duy trì hoạt động truyền thông tư vấn cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đóng trên địa bàn về tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

7. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Vận động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi tại Trung tâm y tế quận và Trạm y tế 10 phường.

Duy trì hoạt động của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại 10 phường. Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

Tổ chức hội nghị, hội thi và tham gia đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, cán bộ dân số, cộng tác viên dân số và tình nguyện viên ở cơ sở.

8. Truyền thông dân số

Tập trung đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các hoạt động tuyên truyền giáo dục về dân số và phát triển. Nội dung, phương thức truyền thông, vận động phải được xây dựng phù hợp với tình hình dân số, điều kiện kinh tế, xã hội, đặc trưng văn hóa của Quận.

Tăng cường tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Nghị quyết 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về công tác dân số trong tình hình mới, các Chương trình, Kế hoạch và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030. Đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông; truyền thông trên nền tảng kỹ thuật số, phát thanh, truyền hình, inernet. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông.

8.1. Cung cấp thông tin về dân số và phát triển đến cấp ủy, chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp

Tham mưu lãnh đạo Đảng, chính quyền dự các cuộc Hội thảo, báo cáo chuyên đề, diễn đàn, đối thoại trên các phương tiện thông tin đại chúng với sự tham gia của các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách, đại biểu Hội đồng nhân dân,...

Triển khai việc đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường. Hình thành kiến thức và kỹ năng về dân số, sức khỏe sinh sản đúng đắn, có hệ thống trong giới trẻ.

Huy động các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng tích cực ủng hộ các hành vi có lợi về dân số và phát triển.

8.2. Thực hiện các đợt cao điểm, sự kiện, chiến dịch truyền thông

Tổ chức các đợt truyền thông cao điểm: Kỷ niệm và hưởng ứng Ngày Thalassemia Thế giới 08/5; Ngày Truyền thống Người cao tuổi Việt Nam 06/6; Ngày Dân số Thế giới 11/7; Ngày Tránh thai thế giới 26/9; Ngày Quốc tế Người cao tuổi 01/10 và Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam; Chiến dịch truyền thông về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Kỷ niệm Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

8.3. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông

Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại: cung cấp thông tin, tư vấn qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội (zalo, facebook, tiktok..), điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác. Truyền thông trên các trang tin có nhiều người truy cập, các trang tin mà vị thành niên, thanh niên, nam giới và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, người cao tuổi ưa thích và quan tâm. Tận dụng triệt để thế mạnh của công nghệ truyền thông hiện đại, internet, mạng xã hội... trong truyền thông giáo dục về dân số.

Lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của Nhân dân tại khu dân cư.

Thường xuyên tuyên truyền trên các loại hình truyền thông về lợi ích của việc đầu tư cho công tác dân số để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp và định hướng dư luận địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên dân số. Truyền thông đến các đối tượng khó tiếp cận. Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông. Cập nhật thông tin cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên trong các cuộc họp giao ban hàng tháng. Tăng cường đào tạo, tập huấn về chuyên môn - nghiệp vụ truyền thông cho cán bộ dân số các cấp.

9. Đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số

9.1. Tổ chức bộ máy, thực hiện chính sách

Kiện toàn tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp trên địa bàn Quận đến năm 2030 theo tinh

thần Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 1829/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Triển khai Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp trên địa bàn Quận đến năm 2030.

Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, điều hành của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển các cấp.

Củng cố, ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác dân số cấp Quận, phường. Tuyển đủ số lượng cộng tác viên theo chỉ tiêu được giao. Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cộng tác viên.

9.2. Đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ

Tham gia đào tạo, tập huấn các nội dung trọng tâm công tác Dân số giai đoạn đến năm 2030; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số trong giai đoạn đến năm 2030.

Tập huấn kiến thức, kỹ năng về Dân số và Phát triển cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số để có đủ năng lực đề xuất chính sách, quản lý, điều phối và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác dân số.

Tham gia công tác đào tạo liên tục cho công chức, viên chức (Theo Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ Y tế về Hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế). Cập nhật kiến thức mới, tập huấn lại cho đội ngũ cộng tác viên để tuyên truyền, vận động thực hiện sinh đủ hai con, không lựa chọn giới tính thai nhi, phát huy vai trò và chăm sóc người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số, thu thập thông tin và tham gia cung cấp một số dịch vụ dân số tới tận hộ gia đình.

Lồng ghép dân số và phát triển vào nội dung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cán bộ các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là kiến thức, kỹ năng lồng ghép các nội dung này vào hoạt động của ngành, đơn vị.

9.3. Xã hội hóa công tác Dân số

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác dân số, huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư, tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, công tác đào tạo, tập huấn, công tác truyền thông - giáo dục, cung cấp các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, dịch vụ an sinh, phúc lợi xã hội thích ứng với những thay đổi về dân số của Quận.

10. Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành Dân số

Tham gia phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số theo hướng hiện đại và đồng bộ. Cập nhật thông tin trong hệ thống lưu trữ, kết nối thông tin số liệu dân số. Cung cấp đầy đủ tình hình, dự báo dân số tin cậy phục vụ quản lý nhà nước về dân số góp phần xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của mọi cơ quan, tổ chức.

Tiếp tục duy trì việc thu thập, cập nhật thông tin vào sổ A0, từ phiếu thu tin vào kho dữ liệu điện tử các cấp; chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo Thông tư 01/2022/TT-BYT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế quy định ghi chép ban đầu và chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành dân số.

Tham gia hoạt động hiện đại hóa hệ thống thông tin thống kê chuyên ngành theo hướng số hóa thông tin tại phường và lưu trữ, quản lý tập trung tại Thành phố, chia sẻ và kết nối với các cơ sở dữ liệu khác.

Tăng cường công tác quản lý địa bàn, vãng gia, tập trung nâng cao chất lượng thu thập, cập nhật thông tin, báo cáo thống kê chuyên ngành, hoàn thiện hệ thống thông tin số liệu, cơ sở dữ liệu chuyên ngành Dân số, đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành của các cấp, đảm bảo cập nhật kịp thời các thông tin biến động về dân số - kế hoạch hóa gia đình, giảm chênh lệch số liệu so với thống kê.

Thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất để nâng cao chất lượng thông tin, đảm bảo tính chính xác và cập nhật biến động kịp thời.

Tham gia hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên môn, kỹ thuật về khai thác và xử lý dữ liệu dân số, phân tích và dự báo dân số, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật.

Tham gia báo cáo tổng quan, phân tích, khai thác số liệu từ Kho dữ liệu điện tử các cấp để cung cấp đầy đủ kịp thời, chính xác thông tin phục vụ yêu cầu quản lý điều hành về dân số. Tăng cường trao đổi, chia sẻ thông tin số liệu theo nhu cầu của từng nhóm đối tượng, khai thác, cung cấp các thông tin, số liệu cơ bản về dân số phục vụ hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

11. Nâng cao năng lực nghiên cứu về dân số và phát triển

Tham gia các hoạt động điều tra, khảo sát để làm rõ mối quan hệ có tính quy luật giữa động thái dân số với phát triển kinh tế - xã hội, môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh; cung cấp bằng chứng phục vụ hoạch định chính sách, biện pháp thực hiện các mục tiêu giải quyết tình trạng mức sinh thấp; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; nâng cao chất lượng dân số; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số.

Ứng dụng thành tựu khoa học, chuyển giao công nghệ y - sinh học tiên tiến về hỗ trợ sinh sản, tránh thai; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; dự phòng, điều trị, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

12. Thực hiện chính sách khuyến khích - thi đua khen thưởng

Khuyến khích tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác dân số. Phát động phong trào thi đua, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các đơn vị và cá nhân đạt kết quả công tác tốt. Lượng hóa việc đánh giá thi đua đối với các đơn vị, cá nhân đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng.

13. Kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành

Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát công tác chuyên môn, hỗ trợ việc thực hiện công tác Dân số đối với cơ sở trên địa bàn quận, phường.

Tham gia kiểm tra các hành vi vi phạm hành chính về dân số theo Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế trên địa bàn quận. Kiểm tra, giám sát chuyên môn, việc thực hiện quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan, Ủy ban nhân dân 10 phường để chỉ đạo, tổ chức triển khai, điều phối thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Kế hoạch trên phạm vi toàn quận, đảm bảo gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với các kế hoạch khác có liên quan.

Hướng dẫn triển khai kế hoạch đối với các đơn vị chức năng có liên quan, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra - giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo với Thành phố.

Thực hiện chương trình hợp tác phối hợp liên ngành với các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác dân số.

Thực hiện và phối hợp kiểm tra và giám sát việc cấp phát, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí, chế độ, chính sách của hệ thống làm công tác Dân số ở cơ sở theo đúng luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và quản lý điều hành công tác Dân số.

Vận động xã hội hóa trong công tác Truyền thông - Giáo dục, đào tạo, tập huấn, triển khai nghiêm túc Quyết định số 718/QĐ-BYT ngày 25 tháng 2 năm 2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030.

2. Trung tâm Y tế Quận 1

Tổ chức truyền thông giáo dục thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình. Tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước về công tác DS-KHHGĐ và kiến thức tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình cho các đối tượng trên địa bàn Quận 1; Khám sức khỏe Tiền hôn nhân; Phối hợp tổ chức Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng cuộc sống trên địa bàn 10 phường; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi tăng 15% so với năm 2023.

3. Bệnh viện Quận 1

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước về công tác DS-KHHGĐ và kiến thức về chăm sóc SKSS, các biện pháp tránh thai

hiện đại nhằm thực hiện qui mô dân số ít con, mỗi gia đình có đủ 2 con để nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước; Sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho phụ nữ mang thai, phụ nữ trẻ; Các buổi nói chuyện chuyên đề về phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục và HIV/AIDS, phòng tránh phá thai và phá thai an toàn...

4. Phòng Văn hóa thông tin

Tổ chức thực hiện Đề án "Phát triển ngành thể dục thể thao quận 1 đến năm 2030" nhằm góp phần nâng cao tầm vóc và thể lực của người dân quận 1. Phối hợp Phòng y tế tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, trú đóng trên địa bàn và lồng ghép nội dung về dân số, phòng, chống tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trong các hoạt động của công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, thực hiện chủ trương gia đình có đủ hai con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện các nội dung giáo dục Dân số, giới tính và bình đẳng giới cho học sinh; phối hợp với Phòng Y tế xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ y tế học đường về nội dung dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; đẩy mạnh các hoạt động, phong trào rèn luyện thể chất, thể dục thể thao trong trường học.

Đưa nội dung dân số, sức khỏe sinh sản, tư vấn trẻ vị thành niên vào các hoạt động ngoại khóa cho học sinh tại các trường phổ thông (truyền thông, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, sân chơi, góc thân thiện....).

6. Phòng Tư pháp

Phối hợp với Phòng Y tế hướng dẫn, chỉ đạo cán bộ Tư pháp phường lồng ghép tuyên truyền về Dân số và phát triển, phòng chống mất cân bằng giới tính khi sinh, truyền thông về mức sinh thấp và chuyển tải thông điệp "Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con".

Phối hợp với Phòng Y tế hướng dẫn công chức Tư pháp - Hộ Tịch phường phối hợp tham gia tuyên truyền, tư vấn các nội dung chương trình khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh, Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh cho người dân khi tiến hành làm thủ tục đăng ký kết hôn, xin cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để đăng ký kết hôn. Phối hợp cán bộ chuyên trách dân số quản lý số trẻ sinh trên địa bàn.

7. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các ban ngành liên quan thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi và vị thế của phụ nữ và trẻ em gái, cải thiện phúc lợi và chất lượng cuộc sống của Người cao tuổi.

8. Phòng Tài chính – kế hoạch

Phối hợp Phòng y tế tham mưu Ủy ban nhân dân quận bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024 tại Quận 1 theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận 1 và các tổ chức thành viên

Phối hợp với các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 10 phường đưa nội dung phòng chống mất cân bằng giới tính khi sinh và thông tin, nội dung liên quan đến các số liệu, các vấn đề về mức sinh thấp lồng ghép vào cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" để tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và người dân tại khu dân cư.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ quận

+ Phối hợp tập huấn cho cán bộ Hội về các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực Dân số.

+ Tuyên truyền nội dung về thực trạng vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh, vận động xây dựng gia đình theo tiêu chí "Gia đình có đủ hai con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc". Nâng cao chất lượng hoạt động câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc. Triển khai truyền thông tại cộng đồng và câu lạc bộ, đội, nhóm của Hội.

+ Phối hợp tổ chức các buổi Tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản trước khi kết hôn cho ít nhất 50 cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn và giới thiệu các cơ sở cung cấp dịch vụ khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- Liên đoàn Lao động quận

+ Thực hiện công tác tuyên truyền về Dân số và phát triển cho đoàn viên công đoàn.

+ Phối hợp Phòng Y tế triển khai các buổi truyền thông, tư vấn, khám và điều trị các bệnh phụ khoa cho đoàn viên, người lao động tại các doanh nghiệp.

- Quận Đoàn

Phối hợp tập huấn, truyền thông cho cán bộ Đoàn, đoàn viên về: chính sách dân số; mức sinh thấp; các biện pháp tránh thai; chăm sóc sức khỏe sinh sản; nâng cao chất lượng dân số và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

10. Ủy ban nhân dân 10 phường

Xây dựng, tổ chức triển khai và bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch hoạt động công tác Dân số trên địa bàn phường, chủ động huy động các nguồn lực khác

bao gồm nguồn kinh phí xã hội hóa. Gửi Kế hoạch hoạt động về Phòng Y tế chậm nhất 10 ngày sau khi Kế hoạch của quận 1 ban hành.

Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác dân số. Ổn định nhân sự làm công tác dân số phường và cộng tác viên. Đảm bảo các điều kiện thiết yếu về cơ sở vật chất để triển khai đồng bộ các hoạt động nhằm đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Ủy ban nhân dân 10 phường: Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo hàng tháng, quý, năm theo quy định.

Các đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức có liên quan: thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng 6 năm 2023) và báo cáo năm (trước ngày 15 tháng 12 năm 2023) về các nội dung phụ trách gửi Phòng Y tế để tổng hợp báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động công tác Dân số năm 2024 tại Quận 1, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân 10 phường kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân quận 1 (thông qua Phòng Y tế) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Chi cục DS-KHHGĐ;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực UBND quận;
- BCĐ công tác Dân số & Phát triển Quận 1;
- Các Phòng Ban liên quan;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH quận;
- BCĐ công tác DS-KHHGĐ, UBND 10 phường;
- Lưu: VT; YT.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 T.P HỒ CHÍ MINH

Lê Đức Thanh